

INNOVATION IN EMULATION AND COMMENDATION AND ITS ROLE IN CONDUCTING A COMPREHENSIVE AND MODERN DIPLOMACY

Dang Bao Chau^a
 Nguyen Phuong Thuy^b

Ministry of Foreign Affairs

Email: ^achaudangbao@gmail.com; ^bn_ph_thuy@yahoo.com

Received: 20/8/2022; Reviewed: 31/8/2022; Revised: 06/9/2022; Accepted: 12/9/2022; Released: 30/9/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/732>

Announced on June 11th, 1948, President Ho Chi Minh's Appeal for Patriotic Emulation has initiated the movement of revolutionary emulation on a nationwide scale. Over the past 74 years, emulation and commendation has contributed to mobilizing the great strength of national unity and at the same time, inspiring all creative potentials, national pride and patriotism of all social classes. There was no doubt that all achievements of our country's revolution were made possible by various patriotic emulation movements. Presently, in the era of comprehensive and intensive international integration, the emulation and commendation has played an increasingly important role in Viet Nam's Ministry of Foreign Affairs, by giving directions, creating motivation, sustaining career passion and clinging to revolutionary ideals to its employees. In turn, it helped to build up forces of professional, creative, idealistic and inspirational diplomats. Following an in-depth analysis of the emulation and commendation's role in the Ministry of Foreign Affairs, the current state assessment and the causes of its strengths and weaknesses, the article proposed seven groups of solutions to comprehensively innovate emulation and commendation, which contributed to a comprehensive and modern diplomacy.

Keywords: *Innovating; Emulation; Commendation; Comprehensive and modern diplomacy.*

1. Đặt vấn đề

Công tác thi đua, khen thưởng có vai trò vô cùng quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Thực tiễn đã chứng minh những thành tựu đạt được của chính sách thi đua, khen thưởng đã góp phần huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong hai cuộc kháng chiến và sự nghiệp xây dựng đất nước theo đường lối xã hội chủ nghĩa (XHCN).

Đồng hành cùng đất nước, ngành ngoại giao Việt Nam đang bước vào giai đoạn chiến lược mới. Đại hội XIII của Đảng đã đề ra chủ trương "Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân". Đây là một chủ trương mới, phản ánh sự trưởng thành của ngoại giao cách mạng Việt Nam; đồng thời cũng là yêu cầu vừa cấp bách, vừa mang tính chiến lược, lâu dài đối với ngành ngoại giao và phù hợp với xu thế phát triển của thế giới.

Trong bối cảnh ngành ngoại giao đang chuyển mình theo hướng hiện đại, công tác thi đua, khen thưởng thời gian qua đã có nhiều chuyển biến, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Do vậy, việc tìm hiểu, cải tiến mô hình thi đua, khen thưởng để góp

phần xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại là một yêu cầu khách quan, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Tổng quan nghiên cứu

Công tác thi đua, khen thưởng và đổi mới công tác thi đua, khen thưởng là chủ đề được quan tâm ở Việt Nam; tuy nhiên đến nay số lượng công trình nghiên cứu khoa học ở lĩnh vực này là không nhiều so với các lĩnh vực khác. Kết quả tìm kiếm cơ sở dữ liệu luận văn, luận án của Bộ Giáo dục và Đào tạo (<http://luanvan.moet.edu.vn>) và Thư viện Quốc gia Việt Nam (<https://nlv.gov.vn/>) cho thấy trong số 20.077 luận án tiến sĩ, chỉ có 08 luận án tiến sĩ có tên đề tài liên quan đến thi đua, khen thưởng. Trong tổng số 907.076 ấn phẩm lưu giữ tại Thư viện Quốc gia Việt Nam (tính đến ngày 01/9/2022), chỉ có 161 ấn phẩm về thi đua, khen thưởng.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học công nghệ (KHCN) của Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KHCN) (<https://sti.vista.gov.vn>) cho thấy trong số 46.577 nhiệm vụ KHCN đang lưu hồ sơ tại Bộ KHCN chỉ có 25 đề tài/nhiệm vụ khoa học về thi đua, khen thưởng; trong đó có 03 đề tài cấp quốc gia: "Cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới thi đua,

khen thưởng trong giai đoạn hiện nay” (Trần Thị Hà, 2010); “Những vấn đề lý luận chung về thi đua, khen thưởng” (Nguyễn Thế Thắng, 2012); “Công tác thi đua, khen thưởng đối với các doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN giai đoạn hiện nay” (Trần Thị Hà, 2017).

Xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại cũng là vấn đề mới mẻ, đang trong quá trình nghiên cứu. Đến nay mới chỉ có 01 đề tài cấp bộ: “Xu thế ngoại giao hiện đại và việc triển khai hiện đại hóa ngành ngoại giao Việt Nam” (Đặng Hoàng Giang, 2020). Từ trước đến nay, chưa có một công trình nghiên cứu hoặc bài báo khoa học nào đánh giá một cách tổng thể về thi đua, khen thưởng và vai trò của nó trong việc góp phần xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại.

Qua xem xét các công trình nghiên cứu và bài viết khoa học, nhóm tác giả nhận thấy không có công trình nào trùng lặp với nội dung của bài viết mà chúng tôi lựa chọn. Tuy nhiên, nhờ có công trình nghiên cứu của các tác giả đi trước mà bài viết có sự kế thừa và chọn lọc để làm phong phú hơn tư liệu nghiên cứu.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, nhóm tác giả sử dụng phương pháp tổng hợp, phân tích và quy nạp nhằm thu thập, phân tích các kết quả nghiên cứu đã có sẵn ở trong và ngoài nước về lý luận và thực tiễn về mô hình thi đua, khen thưởng của Việt Nam và các nước; phương pháp so sánh nhằm so sánh kinh nghiệm thi đua, khen thưởng với các nước để đánh giá, so sánh và lọc ra những cách làm hay có thể áp dụng cho mô hình của Việt Nam.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thi đua và khen thưởng

Triết gia Hoa Kỳ William James từng viết: “Nguyên lý sâu xa nhất trong bản tính của con người là sự khát khao được tán thưởng”. Quả vậy, đã là con người thì ai cũng muốn được khen, được thưởng. Em bé sơ sinh chưa biết nói, nhưng đã biết cười vui vẻ khi được mẹ khen; lớn lên đi học thì phấn đấu học giỏi để được thầy cô khen; đến khi đi làm thì nỗ lực cống hiến để được lãnh đạo tuyên dương; về già rồi vẫn tiếp tục mong muốn được gia đình và xã hội ghi nhận. Vì lẽ tự nhiên đó mà ngay từ xa xưa, tất cả các thiết chế xã hội đều rất coi trọng việc khen thưởng. Bộ luật cổ xưa nhất của nhân loại là luật Hammurabi đã quy định việc khen thưởng cho những người lính có công trong việc bảo vệ vương triều Babylon.

Nhìn lại lịch sử Việt Nam, có thể thấy khen thưởng gắn liền với quá trình tồn tại của Nhà nước. Huyền sử còn ghi chuyện Cao Sơn, Quý Minh có

công phò tá Tản Viên sơn thánh (Sơn Tinh) đánh giặc Thục, được Hùng vương thưởng cho thực ấp ở phủ Đoan Hùng, mất đi được phong làm Thượng đẳng tôn thần. Đại Việt sử ký toàn thư của Ngô Sĩ Liên, Lịch triều hiến chương loại chí của Phan Huy Chú, Khâm định Việt sử Thông giám cương mục của Quốc sử quán triều Nguyễn... đều có ghi chép về việc khen thưởng để ghi nhận công lao của những người hiền tài trên mọi lĩnh vực, nhất là trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Sau chiến thắng quân Nguyên Mông lần thứ ba (1289), vua Trần Nhân Tông xét công lao, phong Trần Quốc Tuấn làm Đại vương; thứ đến là các công thần hạng nhất, hạng hai, hạng ba được ban họ vua, gia phong các chức quan từ Đại tướng quân đến Vệ tướng quân; ngoài ra những người có chiến công đặc biệt còn được cho vẽ chân dung vào sách Trùng hưng thực lục để lưu truyền cho đời sau. Sau khi khởi nghĩa Lam Sơn thành công (1428), Lê Lợi đã định các hạng công cho 227 người, chia ra ba thứ bậc: công hạng nhất thì được ban họ vua và phong tướng quân tước Thượng trí tự; công hạng nhì thì được phong tướng quân tước Đại trí tự; công hạng ba thì được phong tướng quân tước Trí tự... Qua đó, có thể thấy nhà nước Việt Nam qua các thời kỳ đều rất coi trọng công tác khen thưởng; việc khen thưởng thực sự là động lực to lớn động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân đoàn kết chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước. Chẳng thế mà Nguyễn Trãi đã viết: “Nhà nước mà thưởng nhiều hơn phạt là nhà nước phồn vinh... Nhà nước phạt nhiều hơn thưởng là nhà nước suy tàn”.

Trong khi khen thưởng gắn liền với mọi thể chế chính trị ở mọi thời đại thì thi đua là đặc trưng riêng có của các nước XHCN. Theo Karl Marx, thi đua là một hiện tượng xã hội, nảy sinh trong quá trình tổ chức và phân công lao động XHCN; trong xã hội tương lai sẽ không còn cạnh tranh mà thay vào đó là sự thi đua lẫn nhau giữa những người lao động trong quá trình sản xuất. Lenin cho rằng: “Chủ nghĩa xã hội... đã tạo ra khả năng áp dụng thi đua một cách thật sự rộng rãi, với quy mô thật sự to lớn, tạo ra khả năng thu hút thật sự đa số nhân dân lao động vào vũ đài hoạt động khiến họ có thể tỏ rõ bản lĩnh, dốc hết năng lực của mình”.

Vận dụng sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Marx - Lenin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng quan niệm về thi đua lên tầm tư tưởng, đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Người từng nói: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Có thể nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa quan điểm về thi đua lên một tầm cao mới, thể hiện sự độc đáo mang bản sắc Việt Nam khi gắn liền thi đua với yêu nước và yêu nước với thi đua.

74 năm đã trôi qua kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”, đến nay tư tưởng của Người về thi đua, khen thưởng vẫn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong việc thúc đẩy phong trào thi đua cách mạng của toàn Đảng, toàn dân. Ngày nay, công tác thi đua, khen thưởng luôn được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội quan tâm sâu sắc và thực sự đã trở thành động lực quan trọng trong việc thúc đẩy mọi cá nhân, mọi thành phần trong xã hội hăng hái lao động, học tập và sáng tạo. Phát biểu tại Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X (12/2020), Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Công tác thi đua, khen thưởng có tầm quan trọng đặc biệt, góp phần tạo ra động lực thúc đẩy các hoạt động cách mạng... Có thể nói, mọi thành quả của cách mạng nước ta đều gắn liền với việc tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước”.

4.2. Kinh nghiệm quốc tế trong công tác thi đua, khen thưởng

Tại Trung Quốc, tuy chưa có Luật Thi đua - Khen thưởng, nhưng đã có nhiều quy định của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực này. Trung Quốc có nhiều loại huân chương như “Huân chương 1/7” là huân chương cao quý nhất của Đảng cộng sản Trung Quốc, “Huân chương Nhà nước” là huân chương cao quý nhất của nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, “Huân chương Hữu nghị” là hình thức khen thưởng cao quý nhất dành cho người nước ngoài có cống hiến to lớn cho xây dựng hiện đại hóa CNXH của Trung Quốc và thúc đẩy hợp tác giao lưu, bảo vệ hòa bình thế giới. Ngoài ra còn có “Huân chương 1/8”, “Huân chương Hồng kỳ”, “Huân chương Hồng tinh”, “Huân chương Hòa bình” và các loại huy chương, kỷ niệm chương khác.

Danh hiệu vinh dự của Trung Quốc bao gồm: Anh hùng nhân dân, Vệ sĩ nhân dân, Nhà khoa học nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo dục nhân dân, Anh hùng chiến đấu đặc biệt, Anh hùng chiến đấu cấp 1, Anh hùng chiến đấu cấp 2. Các danh hiệu thi đua “Diễn hình lao động toàn quốc” và “Lao động tiên tiến toàn quốc” được Trung ương Đảng, Quốc vụ viện trao tặng theo đợt 5 năm một lần cho những người lao động, quần chúng có đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng CNXH.

Theo quy định của Trung Quốc, người được trao tặng huân chương và các danh hiệu vinh dự cao quý có thể được mời tham gia các nghi lễ, hội nghị, hoạt động quan trọng; được Trung ương Đảng, Quốc vụ viện, Quân ủy Trung ương thăm hỏi hoặc ủy quyền Ban Tổ chức Trung ương thăm hỏi vào các dịp kỷ niệm quan trọng; được tiền thưởng, đãi ngộ vật chất theo quy định; được vinh danh, tuyên truyền, đưa tin về thành tích, tấm gương, câu

chuyện liên quan trên báo, đài. Người được trao tặng huân chương và các danh hiệu vinh dự cao quý nếu có hành vi vi phạm kỷ luật và pháp luật nghiêm trọng, ảnh hưởng tiêu cực, hoặc che giấu thông tin, làm giả, khai man để được khen thưởng sẽ bị hủy bỏ, thu hồi huân chương, danh hiệu và các chế độ đãi ngộ liên quan, truy thu tiền thưởng và phần thưởng vật chất liên quan.

Cơ quan quản lý khen thưởng ở cấp trung ương là Ủy ban Công tác biểu dương, vinh danh công trạng Đảng và Nhà nước do Bộ Chính trị trực tiếp quản lý. Ở các bộ, ngành, địa phương đều có đơn vị riêng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng. Đơn vị phụ trách thi đua, khen thưởng của Bộ Ngoại giao Trung Quốc là Vụ Cán bộ.

Cuba có Luật số 17 ngày 28/06/1978 về “Hệ thống khen thưởng và danh hiệu vinh dự” quy định khung về khen thưởng, các danh hiệu vinh dự của Cuba và Pháp lệnh số 30 ngày 10/12/1979 về “Khen thưởng, danh hiệu vinh dự và huy hiệu” quy định chi tiết các danh hiệu vinh dự của Cuba. Danh hiệu vinh dự của Cuba bao gồm: “Anh hùng Lao động” dành tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động; “Anh hùng Cộng hòa Cuba” dành tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong bảo vệ tổ quốc, bảo vệ cách mạng, đóng góp đặc biệt quan trọng vào sự nghiệp xây dựng nhà nước XHCN. Cuba có 22 loại huân chương và 49 loại huy chương dành tặng các tổ chức, cá nhân cả trong và ngoài nước có những thành tích xuất sắc đối với cách mạng và nhân dân Cuba.

Ở Bộ Ngoại giao Cuba, Công đoàn Bộ là đơn vị chủ trì công tác thi đua, khen thưởng. Hàng năm, Bộ Ngoại giao Cuba ban hành chương trình công tác; trên cơ sở đó mỗi tập thể, cá nhân sẽ triển khai các nhiệm vụ theo vị trí công tác được giao. Khối thi đua của Bộ Ngoại giao Cuba có 26 đơn vị thi đua. Hàng năm, đơn vị dẫn đầu khối được tặng Cờ thi đua.

Đối với danh hiệu thi đua của cá nhân, định kỳ hàng quý và cuối năm, công đoàn cơ sở (đơn vị chủ trì kiến nghị khen thưởng) tổ chức họp cơ chế cơ sở (gồm lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Đảng cấp cơ sở, đại diện công đoàn, đại diện đoàn thanh niên) để bình bầu “người lao động tiêu biểu” của quý/năm. Trên cơ sở giới thiệu của 26 đơn vị cơ sở, Công đoàn Bộ tổ chức họp cơ chế cấp Bộ (gồm đại diện Đảng Bộ, đại diện công đoàn Bộ, đại diện đoàn thanh niên Bộ, các lãnh đạo của 26 đơn vị) để bình chọn 03 người “lao động tiêu biểu” trong năm của Bộ Ngoại giao. Tại Hội nghị tổng kết công tác của Bộ ngày 23/12 hàng năm (ngày thành lập Bộ Ngoại giao Cuba), 26 người lao động tiêu biểu của đơn vị và 03 người lao động tiêu biểu của Bộ được tặng Giấy khen của

Công đoàn Bộ (có chữ ký của Bộ trưởng Ngoại giao). Phần thưởng kèm theo thường là tranh, tác phẩm điêu khắc hoặc gốm sứ của nghệ sỹ Cuba, không có tiền thưởng đi kèm.

Có thể nói, hệ thống khen thưởng của Pháp đã được chuẩn hóa từ thời Napoleon Bonaparte và ảnh hưởng sâu rộng đến cả thế giới (trước thời Napoleon, khen thưởng chủ yếu dành cho quý tộc, sĩ quan và phụ thuộc vào cá nhân vua chúa, chứ không có quy định cụ thể). Các quy định khen thưởng từ thời Napoleon đã được luật hóa thành Bộ luật khen thưởng quốc gia năm 1962, gồm 5 quyển, 216 điều quy định cụ thể về 3 hình thức khen thưởng quốc gia là huân chương danh dự quốc gia, huân chương quân sự và huy chương công trạng. “Huân chương Bắc đẩu bội tinh” (5 hạng) là hình thức khen thưởng cao quý nhất của Pháp. Thấp hơn là “Huân chương Quốc công”, “Huy chương kháng chiến”, “Huân chương Cảnh cộ hàn lâm”, “Huân chương Công trạng nông nghiệp”, “Huân chương Công trạng hàng hải”, “Huân chương Công trạng nghệ thuật và văn học”... Ở cấp địa phương, người nước ngoài thường được trao danh hiệu “Công dân danh dự”, “Kỷ niệm chương của thành phố”.

Cơ quan chuyên trách khen thưởng quốc gia (La Légion d'honneur) là một cơ quan ngang Bộ, có ngân sách riêng do Thủ tướng cấp (24 triệu Euro/năm). Người đứng đầu cơ quan này do Tổng thống bổ nhiệm, có hàm cấp tướng quân đội. Ngoài chức năng kiến nghị, phê duyệt, triển khai, giám sát công tác khen thưởng, La Légion d'honneur còn có nhiệm vụ quản lý chính sách đối với người có công và gia đình. La Légion d'honneur quản lý trực tiếp 3 trường nội trú nữ dành cho con gái, cháu gái những người có công được khen thưởng. Cơ quan này cũng quản lý trực tiếp Bảo tàng trưng bày 5000 tác phẩm và 400 huân, huy chương đến từ 122 quốc gia trên thế giới; lưu trữ 2,2 triệu hồ sơ đã tặng thưởng và xét duyệt 15.000 bộ hồ sơ khen thưởng hàng năm.

Tại Bộ Ngoại giao, đơn vị chuyên trách công tác khen thưởng là Vụ Nhân sự. Việc đánh giá cán bộ được tiến hành hàng năm theo một bộ tiêu chí nhất định và qua đó có hình thức thưởng bằng một khoản tiền phụ cấp tương ứng với bậc lương. Thủ trưởng đơn vị tiến hành đánh giá cán bộ cấp dưới trực tiếp.

4.3. Xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại và vai trò của thi đua, khen thưởng

Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng đã đặt ra nhiệm vụ “xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân”. Theo Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh, “ngoại giao toàn diện” thể hiện ở lĩnh vực, phương thức hoạt động và chủ thể triển khai các hoạt động

ngoại giao; “ngoại giao hiện đại” thể hiện ở nội dung, phương pháp triển khai, cách thức quản trị của ngoại giao trong tình hình mới. Tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc (12/2021), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu quyết tâm “xây dựng và phát triển một nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại và mang đậm bản sắc dân tộc - trường phái ngoại giao cây tre Việt Nam”.

Như vậy, nền ngoại giao toàn diện, hiện đại là một nền ngoại giao lấy sự kế thừa truyền thống ngoại giao của cha ông cùng với chủ nghĩa Marx - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng, có mục tiêu tối thượng là đảm bảo cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc; đề cao tư duy đổi mới và năng lực thích ứng với yêu cầu mới của tình hình. Trong đó, nội hàm “toàn diện” có thể hiểu là: toàn diện về lĩnh vực đối ngoại; toàn diện về chủ thể/kênh đối ngoại; toàn diện về đối tượng; và toàn diện về địa bàn hoạt động đối ngoại. Còn nội hàm “hiện đại” thể hiện qua việc quy chuẩn, hiện đại hóa sáu thành tố của công tác xây dựng ngành, bao gồm: đội ngũ cán bộ; tổ chức bộ máy; quy trình làm việc và cơ chế phối hợp; cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ; công tác Đảng, đoàn thể; văn hóa tổ chức và hệ giá trị ngành ngoại giao.

Các tiêu chí và thành tố trên có sự đan xen hài hòa, gắn kết hữu cơ, tác động qua lại, bổ sung, thúc đẩy lẫn nhau, song then chốt là khâu xây dựng đội ngũ cán bộ bởi lẽ con người không chỉ là nhân tố quan trọng nhất trong trong số sáu thành tố trên mà còn là chủ thể kiến tạo nền ngoại giao toàn diện, hiện đại. Theo Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, đội ngũ cán bộ ngoại giao hiện đại cần “toàn diện về bản lĩnh, phẩm chất và trí tuệ, hiện đại về phong cách và phương pháp làm việc, đổi mới, sáng tạo, ngang tầm với thời đại”, đồng thời có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tình yêu ngành, yêu nghề và khát khao cống hiến. Trong quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ bản lĩnh, chuyên nghiệp, sáng tạo, có lý tưởng và khát vọng thì không thể thiếu vai trò của thi đua, khen thưởng.

Cũng như trong thời kỳ kháng chiến, thi đua chính là động lực để khơi dậy ý thức tự giác và sức sáng tạo của mỗi cán bộ ngoại giao; lấy thi đua làm động lực phát huy lòng yêu nước và ngược lại lấy lòng yêu nước thúc đẩy phong trào thi đua. Đến thời kỳ hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng hiện nay, thi đua, khen thưởng càng có vai trò quan trọng. Việc phát hiện, động viên khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc là động lực động viên tinh thần trách nhiệm, lòng nhiệt huyết, sự say mê sáng tạo của từng cá nhân, qua đó thúc đẩy sự phát triển của tập thể. Bên cạnh đó, kết quả công tác thi đua, khen thưởng cũng được sử dụng để làm cơ

sở cho nhiều mặt của công tác cán bộ như xếp loại, sử dụng, điều động, quy hoạch, bổ nhiệm...

Như vậy, có thể nói thi đua, khen thưởng góp phần đắc lực xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại thông qua việc xây dựng phương hướng cho mọi mặt công tác của ngành ngoại giao; tạo động lực cho đội ngũ cán bộ ngoại giao; góp phần vun đắp tình yêu ngành, yêu nghề, xây dựng lý tưởng cách mạng. Ở chiều ngược lại, ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại sẽ góp phần đổi mới toàn diện và tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao công tác thi đua, khen thưởng cho ngang tầm thời đại, ngang tầm với những nhiệm vụ mới mà nền ngoại giao hiện đại đề ra.

4.4. Thực trạng công tác thi đua, khen thưởng trong Bộ Ngoại giao

Công tác thi đua, khen thưởng từ trước đến nay luôn được Bộ Ngoại giao quan tâm, coi trọng. Phong trào thi đua yêu nước đã được tổ chức sâu rộng, từng bước đổi mới nội dung, hình thức phát động thi đua, cơ bản bám sát thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị. Công tác khen thưởng bảo đảm theo quy định của pháp luật, đã động viên, tôn vinh kịp thời tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc. Bộ Ngoại giao cũng đã kịp thời khen thưởng, kiến nghị khen thưởng cho nhiều tập thể, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích, qua đó động viên các tập thể, cá nhân trên tiếp tục đóng góp cho quan hệ hữu nghị của Việt Nam với các đối tác. Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 75 năm thành lập ngành ngoại giao và Đại hội thi đua yêu nước Bộ Ngoại giao giai đoạn 2022 - 2025 (tháng 08/2020), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định: “Những thành tích đáng tự hào trên chặng đường phát triển 75 năm qua là biểu hiện sinh động cho những đóng góp tích cực của các thế hệ cán bộ ngoại giao trong phong trào thi đua yêu nước của ngành ngoại giao”.

Tuy nhiên, cũng cần thẳng thắn thừa nhận một số tồn tại, hạn chế trong công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Ngoại giao hiện nay. *Một là*, phong trào thi đua phát triển chưa đồng đều, liên tục, một số nơi còn mang tính hình thức, chưa gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị, thiếu những tiêu chí và giải pháp cụ thể, dẫn đến tình trạng “có thi nhưng không đua, có phát nhưng không động”. *Hai là*, việc khen thưởng đôi khi còn cào bằng, chưa kịp thời, chưa đúng người đúng việc, chưa chú trọng khen thưởng cho cán bộ, công chức, người lao động trực tiếp; chưa thực sự gắn khen thưởng với kết quả thi đua. *Ba là*, tuy đã ban hành Quy chế về điển hình tiên tiến, nhưng việc phát hiện, bồi dưỡng điển hình tiên tiến chưa được tiến hành thường xuyên và đều khắp ở các đơn vị cơ sở làm hạn chế động lực phần

đầu của tập thể và cá nhân. *Bốn là*, khen thưởng đối ngoại còn hạn chế và chưa ngang tầm yêu cầu, chưa tương xứng với quan hệ hợp tác ngày càng phát triển với các nước, các tổ chức quốc tế.

5. Thảo luận

Để đổi mới mạnh mẽ công tác thi đua, khen thưởng, góp phần xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại, chúng tôi cho rằng cần tập trung vào bảy nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất là nhóm giải pháp về đổi mới nhận thức. Trong các nguyên nhân dẫn tới tình trạng bất cập trong công tác thi đua, khen thưởng thì ý thức cán bộ là nguyên nhân căn bản. Nếu thủ trưởng và cán bộ, nhân viên các đơn vị không coi trọng công tác thi đua, khen thưởng thì tất cả các giải pháp khác, dù có toàn diện đến đâu đi nữa, cũng chỉ có tác dụng rất hạn chế. Do đó, giải pháp căn cơ là phải tăng cường nhận thức, coi đây là đột phá khâu, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại. Người đứng đầu đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu và là hạt nhân trong các phong trào thi đua ở cơ sở; trực tiếp chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả triển khai phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong đơn vị mình.

Thứ hai là nhóm giải pháp về đổi mới công tác thi đua, gắn thi đua với nhiệm vụ chính trị, như lời dạy của Bác: “Công việc hàng ngày chính là nền tảng của thi đua”. Để làm được điều này, cần nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp. Trong quá trình triển khai các phong trào thi đua, cần xây dựng các giải pháp phù hợp, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong toàn ngành ngoại giao.

Thứ ba là nhóm giải pháp về đổi mới công tác khen thưởng. Khen thưởng đúng lúc, đúng chỗ sẽ tác động mạnh mẽ hơn nhiều so với các hình thức đãi ngộ vật chất khác. Chẳng thế mà dân gian ta có câu: “Trăm đồng tiền công không bằng một đồng tiền thưởng”. Để tăng cường công tác khen thưởng, cần đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong việc phát hiện những tập thể, cá nhân có thành tích để khen thưởng. Chú trọng khen thưởng đột xuất, nhất là khen thưởng chuyên viên, nhân viên, người lao động trực tiếp; quan tâm khen thưởng tập thể nhỏ; ưu tiên yếu tố nữ nếu cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

Thứ tư là nhóm giải pháp về xây dựng điển hình tiên tiến. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Điển hình tiên tiến... là những tấm gương sáng, là hạt nhân nòng cốt để góp phần làm cho phong trào thi đua ngày càng đi vào chiều sâu thực chất và đạt kết quả tốt hơn”. Các đơn vị trong Bộ Ngoại giao có kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến từ đơn vị mình, thực hiện từ cơ sở và triển khai đồng bộ cả 4 khâu: phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân rộng. Cần quan tâm, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được tuyên truyền nêu gương trên các phương tiện thông tin đại chúng, được giao lưu trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị khác, từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa trong toàn ngành.

Thứ năm là nhóm giải pháp liên quan đến chuẩn hóa và hiện đại hóa công tác thi đua, khen thưởng. Bộ Ngoại giao cần sớm triển khai vận hành và ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu thi đua, khen thưởng có sự liên thông với các cơ sở dữ liệu chung trong Bộ. Các quy trình thi đua, khen thưởng cần sớm được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Ngoài ra, cũng nghiên cứu xây dựng “Sổ vàng khen thưởng điện tử” trên cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

Thứ sáu là nhóm giải pháp liên quan đến thể chế. Luật Thi đua - Khen thưởng mới đã được ban hành ngày 15/06/2022. Để góp phần đẩy mạnh khen thưởng đối ngoại, tạo động lực cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, nhóm tác giả xin đề xuất một số quy định có thể xem xét đưa vào Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng mới. Một là, cần bổ sung hình thức huân chương cao quý để tặng riêng cho lãnh đạo cấp cao nước ngoài. Theo luật hiện nay, “Huân chương Hữu nghị” có đối tượng khen thưởng quá rộng, không phù hợp để tặng cho lãnh đạo cấp cao các nước. Trong khi đó, các hình thức “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh” thường chỉ tặng cho nguyên thủ, lãnh đạo cấp cao các nước có cùng thể chế chính trị với Việt Nam. Như vậy, có thể tính bổ sung hình thức “Huân chương Hữu nghị” hạng nhất, nhì, ba; trong đó hạng nhất tặng cho nguyên thủ, lãnh đạo cấp cao nước ngoài; hạng nhì tặng cho lãnh đạo cấp bộ trưởng và tương đương; hạng ba tặng cho cấp đại sứ và các đối tượng khác. Hai là, cần xem xét bổ sung các danh hiệu vinh dự dành riêng cho người nước ngoài như “Công dân danh dự”. Nhiều nước trên thế giới đã trao tặng danh hiệu này. Luật Thủ đô đã quy định về danh hiệu “Công dân danh dự thủ đô”, nhưng thực tế vẫn lúng túng trong triển khai. Nhiều địa phương có nhu cầu tặng danh hiệu “Công dân danh dự” cho người nước ngoài, nhưng chưa

thực hiện được do luật chưa quy định. Ba là, cần quy định cụ thể mức thưởng kèm theo các hình thức khen tặng cho tập thể, cá nhân nước ngoài. Nhóm tác giả cho rằng khen thưởng tập thể, cá nhân nước ngoài không nhất thiết và cũng không nên chi tiền thưởng như đối với tập thể, cá nhân trong nước. Tuy nhiên, cần có vật phẩm lưu niệm kèm theo. Luật có thể quy định về vật phẩm lưu niệm cụ thể cho từng hạng huân, huy chương, hoặc quy định về mức trần giá trị của vật phẩm lưu niệm để các cơ quan trao khen thưởng chủ động triển khai. Bốn là, thủ tục khen thưởng cho tập thể, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài nên đồng loạt triển khai theo thủ tục đơn giản, không nhất thiết phải có đầy đủ báo cáo thành tích như đối với khen thưởng trong nước vì thực tiễn cho thấy việc yêu cầu phía nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài làm báo cáo thành tích theo đúng mẫu là khó, không đảm bảo tính kịp thời. Năm là, cần thống nhất các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng để đảm bảo tính đồng bộ, nhất là thủ tục khen thưởng cho tập thể, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài.

Thứ bảy là nhóm giải pháp về bộ máy và nguồn nhân lực. Bộ Ngoại giao cần tiếp tục kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời có chế độ đãi ngộ hợp lý cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

6. Kết luận

Suốt trong 77 năm đồng hành cùng cách mạng, ngành ngoại giao Việt Nam, dưới sự dìu dắt trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Bộ trưởng Ngoại giao đầu tiên, đã luôn coi trọng công tác thi đua, khen thưởng. Thông qua các phong trào thi đua, mỗi cá nhân có động lực phát triển theo hướng tích cực, xây dựng con người mới. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ dạy: “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi”. Vì vậy, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng như đã nêu ở trên là điều kiện thiết yếu để góp phần xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại, tiếp tục giữ vững vai trò tiên phong trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín đất nước.

Tài liệu tham khảo

- Anh, N. T. (2020). Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua. *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, (tháng 9).
- Bảo, T. Q. (2010). *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua, yêu nước trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật thi đua, khen thưởng*. Nxb. Chính trị quốc gia.
- Barston, R. P. (2019). *Modern Diplomacy* (fifth ed). Taylor & Francis Journals.
- Cooper, A. F. (2015). *The Oxford Handbook of Modern Diplomacy* (reprint ed). Oxford University Press.
- Hùng, M. (2021). Ngoại giao Việt Nam tiên phong, toàn diện, hiện đại, chủ động thích ứng. <https://dangcongsan.vn/>. Truy cập từ <https://dangcongsan.vn/thoi-su/ngoi-giao-viet-nam-tien-phong-toan-dien-hien-dai-chu-dong-thich-ung-599822.html>.
- Minh, Đ. T. (2020). Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn hiện nay. <https://www.quanlynhanuoc.vn/>.
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (2000a). *Hồ Chí Minh toàn tập*.
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (2000b). *Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước: Tuyển chọn và chuyên luận*.
- Sơn, B. T. (2021). Từ nền ngoại giao kháng chiến, kiên quốc đến nền ngoại giao toàn diện, hiện đại và phục vụ phát triển đất nước. <https://dangcongsan.vn/>.
- Thư, M. (2013). Về khen thưởng của triều đình phong kiến Việt Nam. <https://baoninhthuan.com.vn/news/>.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG NGÀNH NGOẠI GIAO TOÀN DIỆN, HIỆN ĐẠI

Đặng Bảo Châu^a
Nguyễn Phương Thúy^b

Bộ Ngoại giao

Email: ^a chaudangbao@gmail.com; ^b n_ph_thuy@yahoo.com

Nhận bài: 20/8/2022; Phản biện: 31/8/2022; Tác giả sửa: 06/9/2022; Duyệt đăng: 12/9/2022; Phát hành: 30/9/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/732>

Ngày 11/06/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”, mở đầu cho phong trào thi đua cách mạng của toàn dân. 74 năm qua, công tác thi đua, khen thưởng đã góp phần động viên sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy mọi tiềm năng sáng tạo, lòng tự hào dân tộc, tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân. Có thể nói, mọi thành quả của cách mạng nước ta đều gắn liền với việc tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước. Trong thời kỳ hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng hiện nay, công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Ngoại giao ngày càng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng phương hướng, tạo động lực, vun đắp tình yêu ngành, yêu nghề, xây dựng lý tưởng cách mạng; từ đó góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao bản lĩnh, chuyên nghiệp, sáng tạo, có lý tưởng và khát vọng. Bài viết đi sâu vào phân tích vai trò của công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá hiện trạng công tác thi đua, khen thưởng trong Bộ Ngoại giao hiện nay và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế; từ đó đưa ra bảy nhóm giải pháp nhằm đổi mới toàn diện công tác thi đua, khen thưởng, góp phần xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại.

Từ khóa: *Đổi mới; Thi đua; Khen thưởng; Ngoại giao toàn diện, hiện đại.*